

Số: 559/QĐ-CTHADS

Nghệ An, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2017
cho các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1286/QĐ-TCTHADS ngày 21/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An năm 2017 như sau:

1. Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật.
2. Chú trọng việc xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; đăng tải kịp thời, đầy đủ danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành theo quy định của pháp luật.
3. Phần đầu nâng cao chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự xong về việc, về tiền vượt chỉ tiêu được giao tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.
4. Giảm ít nhất 9% số việc và 8% số tiền có điều kiện thi hành chuyển sang năm 2018 so với số việc, tiền có điều kiện năm 2016 chuyển sang năm 2017 theo Phụ lục 3 và Phụ lục 4 kèm theo Quyết định này.
5. Tích cực xác minh, xác định điều kiện thi hành án, đảm bảo thi hành án phần dân sự trong các bản án hình sự có hiệu quả, nâng tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, tham nhũng đạt trên 60%.



6. Thi hành xong các khoản thu cho ngân sách nhà nước tỷ lệ cao hơn năm 2016 về việc và về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành; bảo đảm theo dõi việc thi hành án đối với 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ việc hành chính có hiệu lực pháp luật.

7. Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự.

8. Chi cục trưởng trả lời đối với văn bản xin ý kiến chỉ đạo của Chấp hành viên, Trưởng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án tham mưu giúp Cục trưởng trả lời văn bản xin ý kiến của các Chi cục Thi hành án dân sự và Chấp hành viên thuộc Cục đảm bảo chất lượng, đúng trình tự, thủ tục đối với 100% văn bản xin ý kiến.

9. Có kế hoạch, biện pháp tổ chức triển khai kịp thời các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính mới được ban hành.

10. Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân; tích cực tham gia, phối hợp giải quyết xong cơ bản những vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

11. Phối hợp với các cơ quan đề xuất bố trí, dự toán ngân sách hợp lý để đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho cơ quan thi hành án dân sự.

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính trong thi hành án dân sự.

Điều 2. Tổ chức thực hiện


1. Trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ do Cục Trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên thuộc Chi cục đảm bảo chính xác, công bằng và khả thi (có thể bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao đối với Chi cục Thi hành án dân sự); có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với từng Chấp hành viên.

2. Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án chủ trì phối hợp với Chánh Văn phòng và Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục có trách nhiệm giúp Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự năm 2017 và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố, thị xã và Chấp hành viên thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để chi thu nhập tăng thêm theo

quy định hiện hành và bình xét thi đua khen thưởng năm 2017 đối với các cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố, thị xã và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

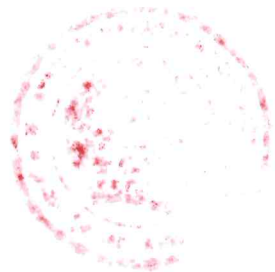
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- UBND tỉnh: (để b/c)
- PCTTT UBND tỉnh. Trưởng BCD THADS- d/c Lê Xuân Đại: (để b/c)
- UBND huyện, thành, thị;
- Lãnh đạo Cục;
- Trang thông tin điện tử của Cục (để đăng tải);
- Lưu: VT, NV.



Hoàng Thị Thu Trang





17
18
19

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH NGHỆ AN

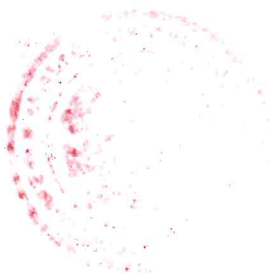
Phụ lục 1

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU THI HÀNH ÁN VỀ VIỆC NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
1	Chi cục THADS thành phố Vinh	72%
2	Chi cục THADS huyện Diễn Châu	72%
3	Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu	72%
4	Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn	72%
5	Chi cục THADS huyện Đô Lương	72%
6	Chi cục THADS huyện Nghi Lộc	72%
7	Chi cục THADS thị xã Thái Hòa	73%
8	Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp	73%
9	Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu	73%
10	Chi cục THADS huyện Quế Phong	73%
11	Chi cục THADS huyện Tân Kỳ	73%
12	Chi cục THADS huyện Thanh Chương	73%
13	Chi cục THADS huyện Anh Sơn	73%
14	Chi cục THADS huyện Con Cuông	73%
15	Chi cục THADS huyện Tương Dương	73%
16	Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn	73%
17	Chi cục THADS thị xã Cửa Lò	74%
18	Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên	74%
19	Chi cục THADS huyện Nam Đàn	74%
20	Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai	74%
21	Chi cục THADS huyện Yên Thành	74%
22	Chấp hành viên cơ quan Cục THADS tỉnh	74%


CỤC TRƯỞNG
Hoàng Thị Thu Trang



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH NGHỆ AN

Phụ lục 4

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU GIẢM SỐ TIỀN CHUYÊN KỶ SAU NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2016
của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyên kỷ sau về tiền /có điều kiện TH
1	Chấp hành viên cơ quan Cục THADS tỉnh	8%
2	Chi cục THADS thành phố Vinh	8%
3	Chi cục THADS thị xã Cửa Lò	8%
4	Chi cục THADS huyện Diễn Châu	8%
5	Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu	8%
6	Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp	8%
7	Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên	8%
8	Chi cục THADS huyện Nam Đàn	8%
9	Chi cục THADS huyện Nghi Lộc	8%
10	Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn	8%
11	Chi cục THADS thị xã Thái Hòa	8%
12	Chi cục THADS huyện Tân Kỳ	8%
13	Chi cục THADS huyện Thanh Chương	8%
14	Chi cục THADS huyện Đô Lương	8%
15	Chi cục THADS huyện Con Cuông	8%
16	Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai	8%
17	Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu	8%
18	Chi cục THADS huyện Quế Phong	8%
19	Chi cục THADS huyện Yên Thành	8%
20	Chi cục THADS huyện Anh Sơn	8%
21	Chi cục THADS huyện Tương Dương	8%
22	Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn	8%



Hoàng Thị Thu Trang
Hoàng Thị Thu Trang

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH NGHỆ AN

Phụ lục 2

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU THI HÀNH ÁN VỀ TIỀN NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
1	Chấp hành viên cơ quan Cục THADS tỉnh	34%
2	Chi cục THADS thành phố Vinh	34%
3	Chi cục THADS thị xã Cửa Lò	34%
4	Chi cục THADS huyện Diễn Châu	34%
5	Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu	34%
6	Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp	34%
7	Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên	35%
8	Chi cục THADS huyện Nam Đàn	35%
9	Chi cục THADS huyện Nghi Lộc	35%
10	Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn	35%
11	Chi cục THADS thị xã Thái Hòa	35%
12	Chi cục THADS huyện Tân Kỳ	35%
13	Chi cục THADS huyện Thanh Chương	35%
14	Chi cục THADS huyện Đô Lương	35%
15	Chi cục THADS huyện Con Cuông	35%
16	Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai	35%
17	Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu	35%
18	Chi cục THADS huyện Quế Phong	35%
19	Chi cục THADS huyện Yên Thành	35%
20	Chi cục THADS huyện Anh Sơn	35%
21	Chi cục THADS huyện Tương Dương	35%
22	Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn	35%



CỤC TRƯỞNG

Hoàng Thị Thu Trang
Hoàng Thị Thu Trang

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH NGHỆ AN

Phụ lục 3

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU GIẢM SỐ VIỆC CHUYÊN KỶ SAU NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2016
của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyên kỷ sau về việc /có điều kiện TH
1	Chấp hành viên cơ quan Cục THADS tỉnh	9%
2	Chi cục THADS thành phố Vinh	9%
3	Chi cục THADS thị xã Cửa Lò	9%
4	Chi cục THADS huyện Diễn Châu	9%
5	Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu	9%
6	Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp	9%
7	Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên	9%
8	Chi cục THADS huyện Nam Đàn	9%
9	Chi cục THADS huyện Nghi Lộc	9%
10	Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn	9%
11	Chi cục THADS thị xã Thái Hòa	9%
12	Chi cục THADS huyện Tân Kỳ	9%
13	Chi cục THADS huyện Thanh Chương	9%
14	Chi cục THADS huyện Đô Lương	9%
15	Chi cục THADS huyện Con Cuông	9%
16	Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai	9%
17	Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu	9%
18	Chi cục THADS huyện Quế Phong	9%
19	Chi cục THADS huyện Yên Thành	9%
20	Chi cục THADS huyện Anh Sơn	9%
21	Chi cục THADS huyện Tương Dương	9%
22	Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn	9%



CỤC TRƯỞNG

Hoàng Thị Thu Trang

